

Số: **287/2019/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 7 Điều 48, khoản 2 Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 361, Điều 371, Điều 396, và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 308/2019/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Quang C, sinh năm 1959; Hộ khẩu thường trú: ngõ 84 phố V, phường T, quận HBT, thành phố H;

Bà Nguyễn Thị Xuân D, sinh năm 1958; Hộ khẩu thường trú: ngõ 34A phố L, phường C, quận HK, thành phố H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Ông Trần Quang C và bà Nguyễn Thị Xuân D kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 02/8/2018 tại Ủy ban nhân dân phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống ông C và bà D không hạnh phúc, đến nay tình cảm không còn nên hai ông bà cùng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn ngày 10

tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội; Việc ông bà tự thỏa thuận về tài sản chung, về lệ phí giải quyết việc dân sự là hoàn toàn tự nguyện nên được ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quang C và bà Nguyễn Thị Xuân D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông C và bà D không có con chung.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Ông C và bà D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- Về nợ chung: Ông C và bà D đều trình bày không vay nợ ai và không cho ai vay nợ nên Tòa án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà D tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai số 0003368 ngày 18/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS ND quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Cửa Đông;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nguyên